Thư viện:

* Stdio.h: Thư viện định nghĩa 3 kiểu biến, một số macro và các hàm đa dạng để thực hiện input và output.
* String.h: Thư viện chứa các hàm xử lý kí tự.
* Stdlib.h: Thư viện định nghĩa 4 kiểu biến, một số macro và các hàm đa dạng để thực hiện các tính năng chung.

Kiểu dữ liệu:

* Char: Kiểu kí tự
* Char \*: Kiểu con trỏ trỏ tới địa chỉ của kí tự
* Int: Số nguyên
* FILE: file
* Cấu trúc: Product – P

+ char Id [10]: Thông tin id sp  
+ char Name [15]: Tên sp  
+ int Price: Giá sp   
+ int Value: Số lượng

Các hàm:

* Void DeleteEnter (char \*s): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ của xâu s, hàm có nhiệm vụ xóa dấu enter (\n) ở cuối xâu.
* P EnterP (): Trả về kiểu cấu trúc P – Product, hàm có nhiệm vụ nhập cấu trúc.
* Void ReadFile (P \*a, int \*n, char \*s): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, con trỏ trỏ tới địa chỉ của biến số lượng (n) và con trỏ trỏ tới địa chỉ của xâu s, hàm có nhiệm vụ đọc số lượng sản phẩm (n), danh sách các sản phẩm trong file có đường dẫn s.
* Void ExportList (P \*a, int n, char \*s): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, số lượng sản phẩm, đường dẫn của file đầu ra.
* Void Menu (): Trả về kiểu void, thực hiện chức năng in ra các lựa chọn.
* Void Search (P \*a, int n, char \*Ids): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, số lượng sản phẩm, con trỏ trỏ tới địa chỉ xâu Ids (id sản phẩm cần tìm kiếm), hàm có nhiệm vụ in ra thông tin sp nếu có hoặc thông báo không tồn tại sản phẩm trong kho nếu không có sản phẩm.
* Void Delete (P \*a, int \*n, char \*Ids): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, con trỏ trỏ tới địa chỉ của biến số lượng số lượng sản phẩm, con trỏ trỏ tới địa chỉ xâu Ids (id sản phẩm cần tìm kiếm), hàm có nhiệm vụ xóa thông tin sp trong danh sách nếu có hoặc thông báo không tồn tại sản phẩm trong kho nếu không có sản phẩm.
* Void Update (P \*a, int n, char \*Ids): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, số lượng sản phẩm, con trỏ trỏ tới địa chỉ xâu Ids (id sản phẩm cần tìm kiếm), hàm có nhiệm vụ cập nhật thông tin sp nếu có hoặc thông báo không tồn tại sản phẩm trong kho nếu không có sản phẩm.
* Void Sort (P \*a, int n): Trả về kiểu void, đầu vào là con trỏ trỏ tới địa chỉ đầu của mảng cấu trúc P, số lượng sản phẩm, hàm thực hiện nhiệm vụ sắp xếp sản phẩm tăng dần theo số lượng sản phẩm.
* Int Login (): Trả về kiểu int: trả về 1 nếu thành công ngược lại trả về 0, hàm thực hiện đăng nhập tài khoản
* Int main (): Thực hiện chương trình chính.

Hạn chế của chương trình:

Phần đăng nhập: Chưa có chức năng xóa kí tự khi nhập sai mà bắt buộc phải nhập lại toàn bộ.

Phần gian hang:

* Giới hạn gian hàng chỉ được 100 sản phẩm.
* Chưa có các chức năng cho người mua.

Phát triển thêm cho tương lai:

* Cải thiện phần đăng nhập cho phép xóa các kí tự nhập sai
* Thêm các chức năng cho người mua: mua sản phẩm, tìm kiếm sản phẩm được mua nhiều nhất, tìm kiếm sản phẩm có giá X,…